

Bản án số: 160 /2018/HSPT

Ngày: 05/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh;

Các thẩm phán: Ông Dương Xuân Tuấn;

Bà Lê Thu Hương.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2018/HSPT ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Lê Phú H và đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 05/6/2018 của TAND huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Các bị cáo kháng cáo:

1.Lê Phú H, sinh năm 1990; chỗ ở: Thôn 5 xã Hoằng V, huyện Hoằng H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị L; có vợ là: Vi Thị P và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2015 đến ngày 16/12/2015 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2.Trần Ngọc K, sinh năm 1990; chỗ ở Thôn 5 xã Hoằng V, huyện Hoằng H, tỉnh Thanh Hóa; ; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến ngày 19/6/2017 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; ngày 17/7/2018 bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa để điều tra trong vụ án khác về ma túy; có mặt.

Người bị hại không kháng cáo: Anh Nguyễn Hữu Đ - 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 5 xã Hoằng V, huyện Hoằng H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Đ ở xã Hoàng Vinh, huyện Hoàng Hóa, tối 16/8/2015 Lê Phú H gọi điện rủ Nguyễn Đức H và Lê Ngọc H ở xã Hoàng Đ đến nhà đánh anh L. Ha và H đồng ý cùng H đến nhà anh L không có nhà nên đã ném đá vào nhà anh L rồi đi ra quán bia thuộc địa phận xã Hoàng Th, huyện Hoàng H ngồi uống bia. H bảo H và Ha gọi thêm người đến để đánh anh L, H gọi điện thoại cho Trần Ngọc K đến. Khi K đến H nói với K và mọi người vào nhà tìm L để đánh. Khi đi đến ngã tư giáp ranh giữa xã Hoàng Đ và Hoàng V, H nói để H vào trước xem, nếu thấy L ở nhà thì gọi mọi người vào đánh anh L không có nhà. Lúc này, H không tham gia nữa.

Bị ném gạch, đá vào nhà chị Lương Thị H (vợ anh L) gọi điện thoại cho anh L về. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, anh L ra đến ngã tư giáp ranh giữa xã Hoàng Đ và Hoàng V thì gặp nhóm của H. Giữa anh L và H xảy ra cãi nhau, H hô hoán mọi người đánh anh L. Anh L bỏ chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã Hoàng V, K lấy 02 con dao phở mang sẵn từ nhà, đưa cho Ha 01 con, K cầm 01 con, K và Ha cùng với H đuổi theo. Anh L chạy vào buồng ngủ nhà chị Lê Thị H ở xã Hoàng V để trốn. H đứng ngoài đường, K và Ha đuổi theo vào nhà chị Hoa, cả 2 cùng đập cửa buồng ngủ xông vào. Thấy anh L, K vung dao lên chém, anh L dơ tay trái lên đỡ, bị K chém vào tay trái làm anh L ngã ngửa ra giường, K và Ha vung dao chém liên tiếp nhiều nhất vào hai chân anh L. Ha cầm dao đi ra trước, K tiếp tục chém anh L 01 nhát nữa rồi đi ra ngoài. Sau đó, H, Ha, K đi về xã Hoàng Th rồi về nhà. Trên đường về, K ném 02 con dao xuống ruộng thuộc địa phận xã Hoàng Th, sau đó H, Ha, K bỏ trốn.

Anh L được đưa đi Bệnh viện đa K tỉnh Thanh Hóa và Bệnh viện Việt Đ Hà Nội cấp cứu điều trị. Tại biên bản khám xét dấu vết trên thân thể hồi 23 giờ 35 phút ngày 16/8/2015, anh L bị các vết thương sau:

- 1/3 trên mặt trong cẳng tay trái có 01 vết thương KT 10 cm sâu sát xương, đứt bó mạch thần kinh trụ;
- 1/3 dưới cẳng chân phải có 02 vết thương: Vết thứ nhất KT (10x3) cm đứt động mạch chày trước, vết thứ hai KT (5x2x1) cm;
- Bàn chân trái có 01 vết thương KT (10x2) cm sâu sát xương;
- 1/3 trên cẳng chân trái có 01 vết thương KT (5x2x2) cm;
- Đùi pHa 1/3 dưới mặt trước có 01 vết thương KT 20 cm đứt toàn bộ cơ tứ đầu đùi.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 357/2015/TTPY ngày 16/10/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: anh Nguyễn Đ L tổn hại 47% sức khỏe.

Ngày 19/8/2015, Lê Phú H đến Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đầu thú khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Qua lời khai của H cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã khởi tố đối với Nguyễn Đ Ha và Trần Ngọc K để điều tra, xử lý.

Vật chứng của vụ án là 02 con dao phở, sau khi chém anh L trên đường về K, Ha đã ném xuống ruộng thuộc xã Hoằng Thái, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã truy tìm vật chứng không thu giữ được.

Về dân sự: Anh Nguyễn Đ L yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 727.000.000đ, bị cáo Lê Phú H đã bồi thường 50.000.000đ, Nguyễn Đ Ha bồi thường 10.000.00đ, Trần Ngọc K bồi thường 70.000.000đ và tại phiên tòa bồi thường thêm 30.000.000đ.

Quá trình điều tra xác định: Lê Ngọc H, sinh năm 1992, ở xã Hoằng Đ, huyện Hoằng Hóa là người đã gọi Trần Ngọc K đến để đánh anh Nguyễn Đ L, H không nói cho K biết anh L là ai, khi K đến H không nói gì, chỉ khi H nói K mới biết về anh L, H không tham gia đánh anh L nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa không xử lý đối với H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 05/6/2018 của TAND huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã Quyết định:

Áp dụng: khoản 3 Điều 104, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (thêm điểm d khoản 1 Điều 48 đối với Trần Ngọc K; thêm điểm e khoản 1 Điều 48 đối với Lê Phú H); khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. khoản 2 Điều 104; điểm b, điểm đ, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 42; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phú H và Trần Ngọc K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Lê Phú H 07 (bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án hình sự, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 19/8/2015 đến ngày 16/12/2015.

Trần Ngọc K 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án hình sự, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến ngày 19/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585; 590 và Điều 357; 468 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lê Phú H và Trần Ngọc K liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Đ L tổng số tiền: 194.769.812đ. Trừ 10.000.000đ Nguyễn Đ Ha đã bồi thường, còn lại 184.769.812đ.

Chia theo phần buộc Lê Phú H bồi thường 92.384.906đ, đã bồi thường 50.000.000đ; Trần Ngọc K 92.384.906đ đã bồi thường 100.000.000đ. Lê Phú H

còn pHa bồi thường tiếp 34.769.812đ (*Ba mươi tư triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm mười hai đồng*)

Giành quyền dân sự cho Lê Phú H và Trần Ngọc K khởi kiện đối với Nguyễn Đ Ha trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng; án phí; quyền thi hành án và giành quyền kháng cáo.

Ngày 15/6/1/2018, bị cáo Lê Phú H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự; chấp hành tốt pháp luật; bị cáo phạm tội trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh do anh L đến nhà đe dọa, chửi bới; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bồi thường đầy đủ; kết quả giám định tỷ lệ thương tích 47 % đối với bị hại là quá cao, đề nghị giám định lại.

Ngày 18/6/2018, bị cáo Trần Ngọc K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bản án sơ thẩm xử bị cáo 06 năm 06 tháng tù giam là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (BLTTHS), giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo và giữ nguyên phần bồi thường dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

[1] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Do có mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Đ L ở Thôn 5 xã Hoàng V, huyện Hoàng Hóa nên tối 16/8/2015 bị cáo Lê Phú H đã gọi điện rủ Nguyễn Đ Ha và Lê Ngọc H đến đánh anh L. Ha, H đồng ý đã cùng H đến nhà anh L, anh L không có nhà nên cả ba đã ném đá vào nhà anh L, sau đó H bảo H gọi thêm người nên H gọi cho Trần Ngọc K, K đồng ý tham gia và mang theo 02 con dao phở. Cả bọn tiếp tục đến nhà anh L, anh L vẫn không có nhà nên H đã bỏ cuộc không tham gia. Khoảng 21 giờ cùng ngày tại ngã tư giáp ranh giữa xã Hoàng Đồng và xã Hoàng Lý, huyện Hoàng Hóa, anh L gặp nhóm của H, giữa anh L và H xảy ra cãi nhau, H hô hoán mọi người đánh anh L, anh L bỏ chạy nên K và Ha mỗi cầm một con dao đuổi theo, anh L chạy trốn vào buồng ngủ nhà dân nH đã bị Ha và K đập cửa xông vào và bị K, Ha vung dao chém nhiều nhát vào các vùng tay, chân gây thương tích tổn hại 47% sức khỏe. Do có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe cho người khác trên 31% nên bị cáo Lê Phú H và đồng bọn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999 như bản án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo Nguyễn Đ Ha bỏ trốn đã được Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự để xử lý sau.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Phú H và Trần Ngọc K xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần pHa bị xử lý nghiêm. Trong vụ án này bị cáo H là người chủ mưu, quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng nên pHa chịu tình tiết tăng nặng theo điểm e khoản 1 Điều 48; bị cáo K phạm tội có tính chất côn đồ, hành vi quyết liệt, nguy hiểm nên pHa chịu tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 48 BLHS như án sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là đúng. Khi quyết định hình phạt, các bị cáo đã được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo H ra đầu thú; quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo; H đã tự nguyện bồi thường một phần, K đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo phần được chia cho bị hại; bị cáo K có mẹ là thanh niên xung phong và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt (điểm b, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS). Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử 7 năm 6 tháng tù đối với H và 6 năm 06 tháng tù đối với K là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và hậu quả tổn hại sức khỏe cho bị hại mà các bị cáo đã gây nên. Ngoài ra, do mức hình phạt tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 nhẹ hơn khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999, nên tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã được áp dụng nguyên tắc có lợi theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 (điểm b khoản 1 Điều 2) và khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 để xét xử. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo H không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, bị cáo K có xác nhận của Chính quyền địa phương về việc trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt và tích cực tham gia các phong trào xã hội. Tuy nhiên trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, bị cáo lại phạm một tội khác hiện đang bị tạm giam để điều tra, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt. Do đó không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của các bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Về nội dung kháng cáo của Lê Phú H yêu cầu giám định lại sức khỏe đối với anh Nguyễn Đ L, thấy rằng: Các bị cáo dùng dao chém nhiều nhất gây 05 vết thương và gây ảnh hưởng đến nhiều vị trí phần mềm và xương khác nhau tại các vùng cẳng tay trái, bàn chân trái, cẳng chân pHa, đùi pHa của bị hại. Kết quả giám định anh L bị tổn thương cơ thể 47 % phù hợp với Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, phù hợp với bệnh án và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y. Các bị cáo không đưa ra được căn cứ chứng minh kết quả giám định tại Kết luận số 357/2015/TTPY ngày 16/10/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa là không khách quan, không chính xác, do đó cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo yêu cầu giám định lại đối với bị hại.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của các bị Lê Phú H và Trần Ngọc K, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 05/6/2018 của TAND huyện Hoằng Hóa về hình phạt.

-Áp dụng: khoản 3 Điều 104, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (thêm điểm d khoản 1 Điều 48 đối với Trần Ngọc K; thêm điểm e khoản 1 Điều 48 đối với Lê Phú H); khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Phú H 07 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 19/8/2015 đến ngày 16/12/2015.

Trần Ngọc K 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến ngày 19/6/2017.

-Án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 và khoản 2 mục I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, buộc mỗi bị cáo pHa nộp 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu L pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu L pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Thanh Hóa;
- TAND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Công an huyện Hoằng Hóa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Chinh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 03 tháng 4 năm 2018.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chinh;

Các thẩm phán: Bà Hoàng Lan Phương;

Bà Lê Thu Hương.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý 46/HSPT ngày 05/3/2018 đối với: Bị cáo: Dương Quốc Bình, sinh năm 1974; ĐKHKTT: Thôn Thịnh H, xã Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa; chỗ ở: SN 01c/46 Mật Sơn 3, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt

về tội “Cố ý gây thương tích”, theo khoản 2 Điều 104; điểm b, điểm đ, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, với mức phạt: 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 229 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỤC THẨM ĐÃ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quốc Bình và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Bá Thanh, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa về hình phạt và về bồi thường dân sự.

Biểu quyết: 3/3.

- Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, điểm đ, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Dương Quốc Bình 24 (hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Quốc Bình cho UBND phường Đông vệ, thành phố Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Biểu quyết: 3/3.

- Áp dụng: Điều 584; khoản 4 Điều 585; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Dương Quốc Bình bồi thường 70% chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe và bù đắp tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Bá Thanh với số tiền là: 26.980.332đ (*Hai sáu triệu chín trăm tám mươi ngàn ba trăm ba hai đồng*).

Công nhận bị cáo đã bồi thường 25.000.000đ, còn pHa bồi thường tiếp số tiền là 1.980.332đ (*Một triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng*).

Biểu quyết: 3/3.

-Án phí HSPT: Bị cáo Dương Quốc Bình pHa nộp 200.000đ.

Biểu quyết: 3/3.

Biên bản đã thông qua các thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất ký tên./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Lan Phương

Lê Thu Hương

Nguyễn Thị Chính